|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH THUẬN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /UBND-VXNVV/v thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới |  *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;- Công an tỉnh;- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;- Các Sở, ban, ngành;- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. |

Căn cứ Công văn số 2113-CV/TU ngày 14/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để nâng cao chất lượng công tác thể dục thể thao trong thời gian tới;

Nhằm phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập để tiếp tục thực hiện tốt công tác thể dục thể thao (sau đây viết tắt là TDTT) trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới;

 Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp:

a) Tiếp tục tăng cường vai trò, trách nhiệm trong công tác tham mưu cho các cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác TDTT, đưa các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản về TDTT vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và các cơ quan, đơn vị; đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất TDTT, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế thể thao cơ sở; phối hợp thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển TDTT trên địa bàn tỉnh, nhất là tập trung tổ chức thực hiện có kết quả “Đề án phát triển TDTT cho mọi người trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030” và “Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Ninh Thuận từ năm 2020 đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nhằm tạo chuyển biến sâu sắc về tư duy, nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của TDTT trong việc bảo vệ, nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người, góp phần nâng cao năng suất lao động, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TDTT; kiến thức, kỹ năng hoạt động thể chất; thể dục phòng, chữa bệnh... bằng hình thức phù hợp với từng đối tượng, phát huy hiệu quả vai trò của truyền thông đại chúng, mạng xã hội. Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” theo Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tổ chức có hiệu quả Kế hoạch số 2138/KH-UBND ngày 16/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức tháng hoạt động TDTT cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2020-2030; chú trọng phát triển hoạt động cộng đồng, câu lạc bộ TDTT lồng ghép các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, du lịch.

c) Mở rộng và nâng cao hiệu quả phong trào TDTT cho mọi người ở hầu hết các đối tượng, các địa bàn dân cư nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho người dân góp phần ổn định, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Đặc biệt đẩy mạnh phong trào TDTT trong trường học làm nền tảng cho việc phát triển thể thao thành tích cao bền vững. Bảo tồn và phát huy các môn thể thao truyền thống, thể thao dân tộc, trò chơi vận động dân gian qua đó góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động TDTT.

d) Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục thể chất và thể thao trường học, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên. Tăng cường đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, nguồn nhân lực phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

đ) Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, thi đấu thể thao trong lực lượng vũ trang, góp phần xây dựng lực lượng vũ trang tinh nhuệ, hiện đại. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong việc phát triển TDTT, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

e) Nâng cao chất lượng công tác đào tạo vận động viên, chất lượng tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao; phấn đấu phát triển ít nhất một môn thể thao tập thể tham gia trong hệ thống thể thao chuyên nghiệp toàn quốc.

g) Tăng cường mở rộng, nâng cao chất lượng, hoàn thiện hệ thống tổ chức thi đấu các giải thể thao phong trào từ tỉnh đến cơ sở nhằm thúc đẩy sự phát triển phong trào TDTT quần chúng. Khuyến khích tạo điều kiện cho các liên đoàn, hội và các câu lạc bộ cơ sở tổ chức các giải thi đấu, đa dạng hóa các hình thức thi đấu thể thao để động viên, khuyến khích mọi đối tượng tham gia tập luyện. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động TDTT, khai thác những yếu tố thuận lợi về kinh tế, xã hội, điều kiện tự nhiên và con người để xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển sự nghiệp TDTT đảm bảo mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế phát triển chung của tỉnh.

h) Tập trung đẩy mạnh công tác xã hội hoá hoạt động TDTT, tạo môi trường pháp lý thuận lợi với lộ trình phù hợp nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh dịch vụ thể thao, đưa thể thao trở thành một ngành kinh tế. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân tự nguyện đóng góp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho tập luyện và thi đấu thể thao (Bể bơi, sân vận động, trang thiết bị cho các Trung tâm văn hoá - thể thao...). Tăng cường huy động và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển TDTT quần chúng, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tăng cường công
tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên
môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về TDTT, đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên TDTT trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao, chú trọng đội ngũ kế cận có
chất lượng, đổi mới tổ chức quản lý TDTT thành tích cao theo hướng chuyên nghiệp, đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội, các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh tham gia đầu tư cho TDTT. Nghiên cứu ưu tiên các nguồn lực để hỗ trợ các cơ sở đào tạo vận động viên các môn thể thao, nhất là các môn thể thao trọng điểm có khả năng đạt thành tích cao, kịp thời phát hiện biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong hoạt động TDTT.

c) Rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung chính sách về TDTT đáp ứng yêu cầu phát triển thể thao chuyên nghiệp, ưu đãi đối với các đối tượng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực TDTT; tham mưu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp TDTT đầu tư xây dựng và vận hành các cơ sở thể thao, tham gia tổ chức thi đấu, đào tạo vận động viên và cung cấp dịch vụ TDTT. Hướng dẫn xây dựng và kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn cơ sở vật chất kỹ thuật đối với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động TDTT. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT.

d) Tham mưu đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo vận động viên và tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao; phấn đấu phát triển ít nhất một môn thể thao tập thể tham gia trong hệ thống thể thao chuyên nghiệp toàn quốc. Xây dựng chiến lược đào tạo, chương trình hỗ trợ vận động viên. Tạo cơ chế liên kết giữa cơ sở đào tạo vận động viên với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, câu lạc bộ, doanh nghiệp thể thao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, y học thể thao trong đào tạo vận động viên.

đ) Tham mưu các giải pháp đảm bảo tạo môi trường pháp lý thuận lợi thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ thể thao, đưa thể thao trở thành một ngành kinh tế; đổi mới, hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý, tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thể thao. Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu, thị trường và dịch vụ thể thao.

e) Tăng cường tổ chức hoạt động giải thể thao từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao chất lượng tổ chức Đại hội TDTT các cấp và Đại hội TDTT cấp tỉnh, hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao nhằm phát triển phong trào TDTT quần chúng.

g) Phối hợp với Sở Nội vụ tăng cường công tác quản lý đối với các liên đoàn, hội TDTT nhằm phát huy vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về TDTT trong việc vận động, thu hút các thành phần tham gia hoạt động TDTT, góp phần đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động TDTT trên địa bàn tỉnh.

h) Phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các hoạt động TDTT, tạo sân chơi lành mạnh cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục thể chất và công tác hoạt động TDTT trong trường học, nâng cao chất lượng tổ chức Hội khỏe Phù Đổng và các hội thao ngành giáo dục - đào tạo, đẩy mạnh các hoạt động thể thao trong trường học đảm bảo mục tiêu phát triển thể lực toàn diện và kỹ năng vận động cơ bản của học sinh, sinh viên góp phần đào tạo năng khiếu, tài năng thể thao của tỉnh.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các đề án phát triển TDTT của tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, đổi mới phương thức phân bổ ngân sách sự nghiệp TDTT; bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư cho TDTT; xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế - xã hội đầu tư phát triển TDTT.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các đề án phát triển TDTT của tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, tăng cường các nguồn lực đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa các Trung tâm huấn luyện, các cơ sở đào tạo vận động viên, cơ sở vật chất TDTT gắn với phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa địa phương.

6. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế quản lý đối với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về TDTT; chế độ, chính sách đối với cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, các tập thể, cá nhân tham gia hoạt động TDTT theo chủ trương xã hội hoá. Kiện toàn tổ chức bộ máy và đổi mới quản lý nhà nước về TDTT theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng cơ chế hợp tác giữa cơ quan quản lý nhà nước với các liên đoàn, hiệp hội thể thao trong quản lý, điều hành lĩnh vực thể thao; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp để tổ chức cung ứng dịch vụ TDTT.

7. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý để tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của hoạt động TDTT trong việc nâng cao thể chất, tinh thần Nhân dân, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT.

8. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm:

Xây dựng kế hoạch phát triển thể thao trong lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tăng cường công tác phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai đạt hiệu quả Chương trình phối hợp đã ký kết, góp phần thiết thực cho sự phát triển TDTT trong lực lượng vũ trang và TDTT cho mọi người.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trong cộng đồng dân cư, các cơ quan, đơn vị, khu công nghiệp; quan tâm đầu tư TDTT dành cho người khuyết tật. Tiếp tục bảo tồn và quảng bá các loại hình thể thao dân tộc, trò chơi dân gian. Phát triển mạnh các dịch vụ thể thao đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân. Xây dựng mạng lưới hướng dẫn viên, tình nguyện viên TDTT ở cơ sở.

b) Phát huy hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh” thông qua việc đầu tư xây dựng các thiết chế TDTT ở cơ sở, trong đó chú trọng tập trung nguồn lực cho các Trung tâm Văn hoá - Thể thao thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số … nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT gắn với sinh hoạt văn hóa tinh thần cho Nhân dân khu vực nông thôn.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tập luyện TDTT; lồng ghép công tác TDTT vào phong trào và các cuộc vận động; triển khai các biện pháp đẩy mạnh phong trào TDTT trong công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên. Phát huy vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện và phản ánh với cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị về công tác TDTT.

b) Tỉnh Đoàn phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh phong trào TDTT trong thanh thiếu niên, lồng ghép với các phong trào của Đoàn xây dựng các chương trình hoạt động TDTT cho thanh thiếu niên, học sinh - sinh viên.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Công văn này; giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, đôn đốc thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);- CT và các PCT UBND tỉnh;- VPUB: LĐ, KTTH, HCQT;- Lưu: VT, VXNV. ĐNĐ | KT. CHỦ TỊCH**PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Long Biên** |